TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU Bản án số: 55/2019/HNGĐ-ST Ngày: 25/9/2019. *V/v "Tranh chấp ly hôn"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Di.
2/ Bà Nguyễn Thị Thủy.
- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 183/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/4/2019 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/8/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2019/QĐST-HNGĐ ngày 06/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989 (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: thôn P.L, phường X.Y, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông Trương Phi L, sinh năm 1989 (Vắng mặt)
Địa chỉ: A87 tổ 10, ấp P.T, xã P.T, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H trình bày: bà H và ông Trương Phi L chung sống và có đăng ký kết hôn ngày 29/4/2011 tại UBND xã P.T, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, hôn nhân trên cơ cở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do ông L không chịu làm ăn, ham mê cờ bạc, không quan tâm chăm lo cho gia đình, vợ chồng thường xuyên xung đột cãi lộn với nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không thể hóa giải được. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu được ly hôn với ông L để hai bên có điều kiện tạo lập cuộc sống riêng.

Về con chung: bà H và ông L có 02 con chung tên là Trương Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 05/10/2009 và Trương Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 11/5/2016. Ly hôn bà H xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, giao cháu T cho ông L nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trương Phi L đã được Tòa án triệu tập lên làm việc nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay ông L vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân theo đúng quy định về tố tụng.

Về nội dung vụ án: năm 2011 bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trương Phi L chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã P.T, huyện Long Điền nên là hôn nhân hợp pháp. Theo bà H thì vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung và đã sống ly thân với nhau, không ai quan tâm đến ai. Xét yêu cầu xin ly hôn của bà H thì thấy, theo quy định của Luật hôn nhân gia đình vợ chồng phải có nghĩa vụ yêu thương, chăm sóc lẫn nhau, tuy nhiên hai người hiện nay đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau, vợ chồng không có ý thức xây dựng hạnh phúc chung, quá trình bà H nộp đơn ly hôn ông L cũng không lên Tòa làm việc nên không có điều kiện hòa giải đoàn tụ vợ chồng. Hiện nay bà H xác định tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với ông L là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về con chung, có 02 con chung tên là Trương Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 05/10/2009 và Trương Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 11/5/2016. Ly hôn bà H xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, giao cháu T cho ông L nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp nên đề nghị chấp nhận. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Trương Phi L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Thu H, ông Trương Phi L theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: bà Nguyễn Thị Thu H và ông Trương Phi L có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại UBND xã P.T, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà H thì thấy: theo lời khai của bà H thì nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng

nói chung, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và không thể hóa giải được. Vợ chồng hiện nay đã sống ly thân với nhau.

Theo xác minh, ông Trương Phi L, sinh năm 1989 có đăng ký hộ khẩu thường trú P22/1 tổ 9, ấp P.L, xã P.H, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và có cư trú tại địa chỉ A87 tổ 10, ấp P.T, xã P.T, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông L và bà H là vợ chồng nhưng hiện nay không chung sống với nhau nữa.

Tòa án nhân dân huyện Long Điền đã nhiều lần triệu tập ông L tới Tòa án làm việc nhưng ông L vẫn vắng mặt không có lý do.

[3] Từ những tài liệu chứng cứ trên, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H và ông L là trầm trọng. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và hiện nay đã sống ly thân với nhau, không ai quan tâm tới ai, mục đích xây dựng cuộc sống hôn nhân không đạt được, tình cảm hiện nay đã không còn, vì vậy trước yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà H, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên chấp nhận.

Về con chung: bà H và ông L có 02 con chung tên Trương Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 05/10/2009 và Trương Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 11/5/2016. Ly hôn bà H xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T, giao cháu T cho ông L nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu trên của bà H phù hợp với nguyện vọng của con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: bà H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: bà H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu H.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với ông Trương Phi L.

- Về con chung: bà Nguyễn Thị Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trương Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 11/5/2016. Ông Trương Phi L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trương Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 05/10/2009. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con không có yêu cầu, người không trực tiếp nuôi con được thăm nom con không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị Thu H phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0008288 ngày 16/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 25/9/2019, các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THA dân sự H. Long Điền;
- UBND xã P.T;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Phương